

BÀI PHÁT BIỂU
KHAI MẠC HỘI NGHỊ TỔNG KẾT THỰC THI
PHÁP LUẬT PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị khách quý!

Hôm nay, Cục Quản lý cạnh tranh – Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị tổng kết thực thi Pháp luật Phòng vệ thương mại – Một chủ đề đã lâu nhưng không cũ, thậm chí đang có sức lan tỏa rất lớn không chỉ tại Việt Nam mà trên phạm vi toàn cầu, trong bối cảnh xu thế hội nhập quốc tế về kinh tế đã tác động sâu sắc tất cả các nước, từ phát triển tới đang phát triển, không phân biệt chế độ chính trị hay tôn giáo. Từ đó, sự tồn tại và phát triển của các nước được đặt trong bối cảnh lệ thuộc lẫn nhau nhiều hơn, thể hiện rõ nét qua những mối quan hệ song phương và đa phương phức tạp.

Việt Nam đã sớm nhìn nhận hội nhập quốc tế về kinh tế là sự nghiệp quan trọng của đất nước. Việt Nam là thành viên chính thức của nhiều thiết chế thương mại khu vực và thế giới. Điều này đồng nghĩa với việc chúng ta sẵn sàng chấp nhận một “sân chơi” và “luật chơi” chung, bình đẳng với mọi nước khác. Thực tiễn này đặt ra nhiều thách thức mới đòi hỏi phải được giải quyết một cách hợp lý để hài hòa, tránh xung đột giữa các lợi ích, trong đó đặt ra vấn đề giải quyết mâu thuẫn giữa hội nhập kinh tế quốc tế và bảo vệ lợi ích sản xuất trong nước.

Rõ ràng, hội nhập quốc tế càng càng sâu và rộng thì biên giới địa lý càng mờ đi một cách tương đối và thị trường càng mở rộng một cách tuyệt đối. Điều này được lịch sử Việt Nam ghi nhận rất rõ ràng khi soi chiếu vào thời điểm đầy khó khăn và thử thách trong thập kỷ 80 của thế kỷ trước, khi chúng ta mạnh mẽ chuyển mình thoát khỏi tư duy đối ngoại vốn bó hẹp trong các khuôn mẫu cũ để đưa Việt Nam hòa nhập vào một thế giới đầy sôi động. Về kinh tế, thị trường mở cửa không giới hạn ở bất kỳ nước, vùng lãnh thổ nào, miễn rằng ở đó có nhu cầu về sản phẩm.

Tiếp đó, hội nhập kinh tế quốc tế dẫn tới giảm dần và dỡ bỏ các hàng rào thuế quan. Các nước trên bàn đàm phán đa phương đều được thúc giục loại bỏ bảo hộ sản xuất trong nước bằng cách giảm thuế nhập khẩu. Đối với các rào cản phi thuế quan, bao gồm cả các rào cản có tính chất hành chính như hạn ngạch, giấy phép, hạn chế xuất khẩu tự nguyện và quy định bắt buộc về tỷ lệ nội địa hóa để được tiêu thụ trong nước. Các nước thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) cũng không được áp dụng biện pháp cấm nhập trừ trường hợp những hàng hóa ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, quốc phòng và đời sống con người.

Mặc dù thúc đẩy tự do hóa thương mại là một mục tiêu của hội nhập quốc tế, song WTO cũng thừa nhận rằng, các nước thành viên có thể sẽ phải bảo vệ sản xuất trong nước chống lại cạnh tranh từ hàng hóa nước ngoài. Tuy vậy, WTO yêu cầu các nước phải tiến hành sự bảo vệ đó thông qua quy trình điều tra nghiêm ngặt, đảm bảo duy trì những nguyên tắc nhất định để tránh việc lạm dụng. Bảo vệ sản xuất nội địa phù hợp với nguyên tắc của WTO là những trường hợp áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại (bao gồm chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ). Kết quả của việc áp dụng các biện pháp này là một hàng rào thuế, hạn ngạch hoặc hạn ngạch thuế quan bổ sung cho mức thuế nhập khẩu hiện hành. Các nước Thành viên của WTO đều nhìn nhận rằng các biện pháp phòng vệ thương mại chính là trụ cột cuối cùng để đảm bảo thương mại công bằng và bảo vệ ngành sản xuất trong nước sản xuất sản phẩm tương tự tồn tại trước những tác động tiêu cực gây ra bởi hàng hóa nhập khẩu.

Cụ thể, về bản chất biện pháp chống bán phá giá được áp dụng để đối phó với hành vi thương mại không công bằng. Thuế chống bán phá giá là hình thức phổ biến nhất của biện pháp chống bán phá giá, áp dụng đối với hàng hóa bị điều tra và kết luận là có bán phá giá vào nước nhập khẩu gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Thực tế, thuế chống bán phá giá là khoản thuế nhập khẩu bổ sung đánh vào hàng hóa thuộc đối tượng áp thuế.

Tương tự, biện pháp chống trợ cấp được áp dụng để loại bỏ tác động tiêu cực xuất phát từ các chính sách trợ cấp của Chính phủ nước xuất khẩu. Thuế chống trợ cấp cũng là thuế nhập khẩu bổ sung nhằm vào các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài nhận trợ cấp gây thiệt hại cho ngành sản xuất của nước nhập khẩu.

Khác với hai biện pháp trên, biện pháp tự vệ là công cụ khẩn cấp nhằm loại bỏ trước mắt những thiệt hại do tình trạng gia tăng bất thường của hàng hóa nhập khẩu. Biện pháp này được áp dụng trong điều kiện thương mại công bằng, là van an toàn trong một khoảng thời gian nhất định khi hàng hóa nhập khẩu đang cạnh tranh chính đáng với hàng hóa trong nước. Tuy nhiên, khi sử dụng biện pháp này, nước áp dụng có thể sẽ phải đối mặt với yêu cầu đền bù từ nước bị áp dụng.

Tại Việt Nam, pháp luật về phòng vệ thương mại đã có những bước phát triển nhất định nhằm tái thiết lập trật tự trong cạnh tranh giữa hàng hóa nhập khẩu và hàng hóa nội địa, đúng với tư duy của chủ nghĩa tự do kinh tế, nhưng cũng là công cụ bảo vệ ngành sản xuất trong nước đối với hàng nhập khẩu. Cụ thể, năm 2002, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh số 42/2002/PL-UBTVQH10 về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam. Tiếp đó, vào năm 2004, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục ban hành

Pháp lệnh số 20/2004/PL-UBTVQH11 về chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và Pháp lệnh số 22/2004/PL-UBTVQH11 về chống trợ cấp đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam. Kèm theo đó, Chính phủ và các Bộ, Ban, Ngành liên quan cũng ban hành các nghị định và thông tư chi tiết hướng dẫn thi hành các điều trong các pháp lệnh nêu trên.

Nghị quyết 08/NQ/TW ngày 05 tháng 2 năm 2007 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới có nhận định một trong những thách thức lớn đối với Việt Nam khi phải chịu sức ép cạnh tranh gay gắt hơn trên cả ba cấp độ: sản phẩm, doanh nghiệp và quốc gia. Các sản phẩm và doanh nghiệp của Việt Nam sẽ phải cạnh tranh với các sản phẩm và doanh nghiệp nước ngoài không chỉ trên thị trường thế giới mà ngay trên thị trường trong nước.

Tuy nhiên, dù đã có đầy đủ chủ trương cũng như hành lang pháp lý của Đảng và Nhà nước, tới tận năm 2009, lần đầu tiên Việt Nam khởi xướng vụ việc tự vệ toàn cầu đối với mặt hàng kính nổi trong xây dựng theo đề nghị của đại diện các nhà sản xuất mặt hàng kính nổi trong nước. Tại kết luận cuối cùng về vụ việc, Cơ quan điều tra đã kết luận rằng ngành sản xuất hàng hóa tương tự trong nước không phải chịu thiệt hại nghiêm trọng do việc nhập khẩu ồ ạt của hàng hóa nhập khẩu bị điều tra gây ra. Do vậy, vụ việc được chấm dứt và không có bất kỳ một biện pháp tự vệ nào được áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu.

Năm 2012, Việt Nam khởi xướng vụ việc tự vệ toàn cầu thứ hai đối với mặt hàng dầu thực vật tinh luyện. Đối với vụ việc này, lần đầu tiên Cơ quan điều tra Việt Nam thực hiện được một cách đầy đủ nhất tất cả các bước, bao gồm cả áp dụng thuế tạm thời lẫn thuế chính thức, bảo vệ thành công ngành sản xuất trong nước còn non trẻ trước thủy triều nhập khẩu của dầu thực vật ngoại.

Năm 2013 là mốc thời gian quan trọng đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của Cơ quan điều tra Việt Nam khi lần đầu tiên sau gần 10 năm ban hành pháp luật về chống bán phá giá, một vụ điều tra chống bán phá giá được khởi xướng và tiến hành đầy đủ các quá trình trong suốt 12 tháng. Hàng hóa bị điều tra trong vụ việc này là thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc, Đài Loan, Malaysia và Indonesia. Tới tháng 9/2014, Bộ Công Thương đã ban hành kết luận cuối cùng về hành vi bán phá giá của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nước ngoài đồng thời quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá để triệt tiêu hệ quả mà hành vi bán phá giá gây ra.

Tháng 9/2015, Cơ quan điều tra tiếp tục nhận được yêu cầu và tiến hành điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với một số sản phẩm bột ngọt nhập khẩu. Tới tháng 3/2016, Bộ Công Thương ra quyết định áp dụng thuế tự vệ ở phạm vi toàn cầu với sản phẩm này.

Tháng 12/2015, Cơ quan điều tra tiếp nhận và điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với một số sản phẩm phôi thép và thép dài nhập khẩu. Kết luận cuối cùng trong vụ việc được dự kiến ban hành vào cuối 6/2016.

Tháng 3/2016, Bộ Công Thương ban hành quyết định điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm tôn mạ từ Trung Quốc và Hàn Quốc. Vụ việc này đang được tiến hành theo các thủ tục và trình tự phù hợp với pháp luật Việt Nam và WTO.

Số lượng yêu cầu của các nhà sản xuất trong nước gia tăng nhanh chóng cho thấy việc sử dụng các công cụ pháp lý là cần thiết và phù hợp với nhằm bảo vệ sản phẩm, doanh nghiệp Việt Nam ngay trên thị trường trong nước trước những hành vi cạnh tranh không công bằng của doanh nghiệp nước ngoài; đồng thời thể hiện rõ rệt vai trò bảo vệ sự hình thành và tồn tại của các ngành sản xuất còn non trẻ của Việt Nam, là nội dung quan trọng đảm bảo cho hội nhập kinh tế quốc tế thành công.

Tại Hội nghị này, Cục Quản lý cạnh tranh xin gửi tới quý vị đại biểu, khách quý Báo cáo tổng kết thực thi ba Pháp lệnh về chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ từ góc độ quản lý Nhà nước. Đồng thời, Cục cũng đã mời các diễn giả, nhà nghiên cứu uy tín, có nhiều kinh nghiệm thực tiễn để mang lại góc nhìn đa chiều về công tác thực thi pháp luật phòng vệ thương mại từ cả góc độ doanh nghiệp, hiệp hội; những bài học kinh nghiệm từ các nước trên thế giới; từ đó xác định những bất cập trong các quy định của pháp luật để đề xuất giải pháp hoàn thiện và sử dụng hiệu quả các biện pháp này tại Việt Nam.

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị khách quý!

Do thời gian có hạn và khối lượng công việc khá lớn với nhiều nội dung quan trọng. Do vậy, tôi rất mong các quý vị đại biểu, khách quý bớt chút thời gian lắng nghe và đóng góp ý kiến để chúng tôi có thể hoàn thiện Báo cáo thực thi Pháp luật phòng vệ thương mại đầy đủ, chất lượng nhất. Mọi ý kiến đóng góp, dù nhỏ, đều rất đáng trân trọng.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị tổng kết thực thi Pháp luật Phòng vệ thương mại.

Thay mặt Ban Lãnh đạo Cục Quản lý cạnh tranh, tôi xin gửi tới các quý vị đại biểu, quý vị khách quý nhiều may mắn, hạnh phúc và thành công!

Xin trân trọng cảm ơn!